BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 966 /TCT-TNCN V/v: chính sách thuế đối với cá nhân kinh doanh.	*Hà nội, ngày 04 tháng 3 năm 2016*

Kính gửi:
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 43/2015/CV-MLG ngày 21/7/2015 và công văn số 64/MLG-CV2015 ngày 22/9/2015 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (sau đây gọi là Công ty Mai Linh) đề nghị hướng dẫn kê khai, nộp thuế đối với nhà đầu tư là cá nhân kinh doanh theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty. Về vấn đề này, sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về xác định doanh thu tính thuế theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh

- Tại điểm n khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn:

"n) Đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh:

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ thì doanh thu tính thuế là doanh thu của từng bên được chia theo hợp đồng."

- Tại điểm 1.5, Khoản 1 Điều 44 Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn:

"1.5. Đối với BCC dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát

a) Hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát là hoạt động liên doanh không thành lập một cơ sở kinh doanh mới. Các bên liên doanh có nghĩa vụ và được hưởng quyền lợi theo thỏa thuận trong hợp đồng. Hoạt động của hợp đồng liên doanh được các bên góp vốn thực hiện cùng với các hoạt động kinh doanh thông thường khác của từng bên.

b) Hợp đồng hợp tác kinh doanh quy định các khoản chi phí phát sinh riêng cho hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát do mỗi bên liên doanh bỏ ra thì bên đó phải gánh chịu. Đối với các khoản chi phí chung (nếu có) thì căn cứ vào các thỏa thuận trong hợp đồng để phân chia cho các bên góp vốn.

c) Các bên tham gia liên doanh phải mở sổ kế toán để ghi chép và phản ánh trong Báo cáo tài chính của mình các nội dung sau đây:

- Tài sản góp vốn liên doanh và chịu sự kiểm soát của bên góp vốn liên doanh;

- Các khoản nợ phải trả phải gánh chịu;

- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh;

- Chi phí phải gánh chịu.

d) Khi bên liên doanh có phát sinh chi phí chung phải mở sổ kế toán để ghi chép, tập hợp toàn bộ các chi phí chung đó. Định kỳ căn cứ vào các thỏa thuận trong hợp đồng liên doanh về việc phân bổ các chi phí chung, kế toán lập Bảng phân bổ chi phí chung, được các bên liên doanh xác nhận, giao cho mỗi bên giữ một bản (bản chính). Bảng phân bổ chi phí chung kèm theo các chứng từ gốc hợp pháp là căn cứ để mỗi bên liên doanh kế toán chi phí chung được phân bổ từ hợp đồng.

....

g) Trường hợp BCC phát sinh các chi phí, doanh thu chung mà các bên tham gia hợp đồng phải gánh chịu hoặc được hưởng thì các bên tham gia liên doanh phải thực hiện các quy định về kế toán như đối với trường hợp hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát."

2. Về xác định nghĩa vụ thuế TNCN và GTGT khai nộp thuế của nhà đầu tư cá nhân tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh

- Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 92/2015/TT-BTC hướng dẫn về cá nhân kinh doanh và các khoản thu nhập từ kinh doanh chịu thuế:

"1. Người nộp thuế theo hướng dẫn tại Chương I Thông tư này là cá nhân cư trú bao gồm cá nhân, nhóm cá nhân và hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là cá nhân kinh doanh). Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh bao gồm cả một số trường hợp sau:

...

c) Hợp tác kinh doanh với tổ chức.

..."

- Tại tiết a.1 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 92/2015/TT-BTC hướng dẫn về cách xác định doanh thu tính thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán:

"a.1) Doanh thu tính thuế giá trị gia tăng và doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ.

Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán có sử dụng hoá đơn của cơ quan thuế thì doanh thu tính thuế được căn cứ theo doanh thu khoán và doanh thu trên hoá đơn.

a.2) Trường hợp cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu tính thuế khoán hoặc xác định không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế có thẩm quyền ấn định doanh thu tính thuế khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế."

- Tại điểm c khoản 4 Điều 6 Thông tư số 92/2015/TT-BTC hướng dẫn về điều chỉnh doanh thu tính thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán:

"c) Cá nhân nộp thuế khoán trong năm có thay đổi về hoạt động kinh doanh (ngành nghề, quy mô, địa điểm, ...) thì phải khai điều chỉnh, bổ sung để cơ quan thuế có cơ sở xác định lại doanh thu khoán, mức thuế khoán và các thông tin khác về cá nhân kinh doanh cho thời gian còn lại của năm tính thuế. Trường hợp cá nhân kinh doanh không thay đổi về ngành nghề kinh doanh thì cơ quan thuế chỉ xác định lại doanh thu khoán để áp dụng cho thời gian còn lại của năm tính thuế nếu qua số liệu xác minh, kiểm tra, thanh tra có căn cứ xác định doanh thu khoán thay đổi từ 50% trở lên so với mức doanh thu đã khoán. Trường hợp có thay đổi ngành nghề kinh doanh thì thực hiện điều chỉnh bổ sung theo thực tế của ngành nghề kinh doanh thay đổi."

- Tại tiết a.1 điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 92/2015/TT-BTC hướng dẫn về doanh thu tính thuế từng lần phát sinh:

"a.1) Doanh thu tính thuế giá trị gia tăng và doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ được xác định theo hợp đồng bán hàng, gia công, hoa hồng, dịch vụ bao gồm cả khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội; các khoản bồi thường, phạt vi phạm hợp đồng (đối với doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân) mà cá nhân kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền."

- Tại điểm c khoản 1 Điều 6 Thông tư số 92/2015/TT-BTC hướng dẫn:

"c) Cá nhân kinh doanh theo hình thức hợp tác kinh doanh với tổ chức, tài sản tham gia hợp tác kinh doanh thuộc sở hữu của cá nhân, không xác định được doanh thu kinh doanh thì cá nhân ủy quyền cho tổ chức khai thuế và nộp thuế thay theo phương pháp khoán. Tổ chức có trách nhiệm khai thuế và nộp thuế thay cho cá nhân nộp thuế theo phương pháp khoán tại cơ quan thuế quản lý tổ chức."

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, theo báo cáo của Công ty Mai Linh tại công văn số 43/2015/CV-MLG và công văn số 64/MLG-CV2015 thì mô hình kinh doanh của Công ty Mai Linh có tính đặc thù: Công ty Mai Linh và nhà đầu tư cá nhân tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh để kinh doanh và phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu vận tải. Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở mô hình kinh doanh vận tải nêu trên và thực tế thực hiện, phối hợp với Sở Giao thông vận tải để hướng dẫn Công ty Mai Linh thực hiện nghĩa vụ thuế phù hợp với hoạt động vận tải của đơn vị, theo hợp đồng hợp tác kinh doanh để xác định doanh thu của nhà đầu tư cá nhân là doanh thu được chia theo hợp đồng (không bao gồm doanh thu của Công ty Mai Linh được chia theo Hợp đồng hợp

tác kinh doanh). Trường hợp nhà đầu tư cá nhân không xác định được doanh thu tính thuế hoặc xác định không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế có thẩm quyền ấn định doanh thu tính thuế khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Nhà đầu tư cá nhân ủy quyền cho Công ty Mai Linh khai và nộp thuế thay theo hướng dẫn tại Điều 6 hoặc Điều 7 của Thông tư số 92/2015/TT-BTC. Công ty Mai Linh có trách nhiệm thực hiện khai và nộp thuế theo quy định hiện hành đối với phần doanh thu được chia theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Trên cơ sở thực tế thực hiện tại đơn vị, Cục Thuế báo cáo Tổng cục Thuế kết quả và kiến nghị giải pháp thực hiện để hoàn thiện mô hình quản lý và chính sách đối với hoạt động kinh doanh vận tải có sự tham gia hợp tác kinh doanh giữa doanh nghiệp và cá nhân.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c)
- Vụ PC, Vụ CST, Vụ CĐKT, Cục TCDN (BTC);
- Vụ PC, Vụ CS (TCT);
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, TNCN.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Cao Anh Tuấn